TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/DS-ST
Ngày: 21 – 7 -2023
V/v:Tranh chấp về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Cúc
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Quản Giang Thao
2. Ông: Trương Văn Bắc

- Thư ký phiên tòa bà: Lữ Thị H Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa: Ông Kim Duy Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc: "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đào Hữu V – Sinh năm: 1993 – Có mặt

Địa chỉ: TDP Quang Tr, phường Ninh H, thị xã Nghi S, tỉnh Thanh H.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị H - Sinh năm: 1971 – Vắng mặt

Địa chỉ: TDP Hồng K, phường H N, thị xã Nghi S, tỉnh Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh Đào Hữu V trình bày:

Ngày 05/11/2022, bà Lê Thị H có liên lạc với anh Đào Hữu V để mua hàng bánh kẹo, nước giải khát về bán; anh V đã giao cho bà H đơn hàng với tổng giá trị là 7.531.000 đồng, sau đó bà H bảo với anh V sẽ chuyển khoản trả sau, nhưng chưa trả thì ngày 12/11/2022 bà H tiếp tục liên hệ với anh V để lấy thêm hàng, sau khi anh V giao cho bà H đơn hàng với tổng giá trị là 6.296.000 đồng. Tổng hai lần giao hàng cho bà H là 13.827.000 đồng. Anh V đã nhiều lần liên hệ, đến trực tiếp cửa hàng của bà H để đòi tiền nhưng bà H vẫn không trả, đến ngày 29/12/2022, bà H trả cho anh V 2.000.000 đồng và viết giấy cam đoan sẽ thanh toán số tiền còn lại vào ngày 15/01/2023. Tuy nhiên, cho đến nay bà H vẫn chưa trả tiền cho anh Hải nên anh V làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà H phải thanh toán số tiền hàng còn nợ lại 11.827.000đ.

Tại biên bản lấy lời khai của bà Lê Thị H thể hiện nội dung như sau: bà H thừa nhận việc có lấy 02 lần hàng của anh V với tổng số tiền là 13.827.000 đồng và đã trả được 2.000.000 đồng, còn lại 11.827.000 đồng chưa trả với lý do anh V xúc phạm bà và hàng của anh V chuyển đến không đảm bảo nên không bán được, bà H có bảo anh V là bán được hàng sẽ trả nhưng anh V không nghe. Nay anh V yêu cầu trả tiền thì quan điểm của bà H là sẽ trả dần mỗi tháng 1 triệu đồng vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, nêu anh V không đồng ý thì anh V đến lấy hàng về.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, còn bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị HĐXX áp dụng: : Căn cứ Điều 274, 275, 276, 280 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đào Hữu V. Buộc bà Lê Thị H phải trả số tiền cho anh V là 11.827.000 đồng.

2. Về án phí: Trả lại số tiền tạm ứng án phí cho anh V. Buộc bà Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 591.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Đào Hữu V khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị H trả số tiền mua hàng cho anh đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã giao thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập của Tòa án cho bà H nhưng bà H không chấp hành. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt, nhưng đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Theo trình bày của anh Đào Hữu V và bà Lê Thị H đều thừa nhận vào khoảng tháng 11/2022, bà H có lấy hàng hóa là bánh kẹo... của anh V để bán. Tổng số tiền hàng là 13.827.000đ. Sau khi lấy hàng bán bà H đã thanh toán được cho anh V số tiền 02 triệu đồng, số tiền hàng còn nợ lại chưa thanh toán là 11.827.000đ. Quá trình từ đầu năm 2023 cho đến thời điểm trước khi anh V làm đơn khởi kiện, anh V có đến nhà bà H nhiều lần để yêu cầu bà H thanh toán hết số tiền hàng còn nợ lại để anh

thanh toán cho công ty nhưng bà H không trả. Quan điểm bà H sẽ trả dần số tiền hàng trên mỗi tháng là 01 triệu đồng và trả vào ngày 15 dương lịch hàng tháng. Do anh V không thống nhất với đề nghị của bà H và tiếp tục yêu cầu bà H thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền hàng cho anh với số tiền là 11.827.000đ. Đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của BLTTDS. Xét thấy giao dịch mua bán hàng hóa không trái quy định của pháp luật, anh V đã giao đầy đủ hàng hóa cho bà H nhưng bà H không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán tiền hàng cho anh V. Vì vậy đây là cơ sở là nguồn chứng cứ xác định bà Lê Thị H chưa thanh toán tiền hàng cho anh Đào Hữu V số tiền 11.827.000 đồng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 274, 275 và Điều 280 của Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[2.2] Về số tiền lãi: Anh Đào Hữu V không yêu cầu bà H pH trả số tiền lãi nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của anh V.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 274, Điều 275, Điều 276, Điều 280, Điều 357 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và điểm d tiểu mục 1.3 mục 1 phần 2 Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bà Lê Thị H phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho anh Đào Hữu V số tiền 11.827.000đ (mười một triệu, tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

2. Kể từ ngày anh V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bà H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy đinh khác.

3. Về án phí:

- Anh Đào Hữu V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại số tiền tạm ứng án phí 300.000đ cho anh Đào Hữu V theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0012495 ngày 24/3/2023, của Chi cục THADS Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Lê Thị H phải nộp 591.000 đồng tiền án phí dân sự có giá ngạch.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt anh V, vắng mặt bà H. Anh V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TX. Nghi Sơn;
- Chi cục THADS TX. Nghi Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Cúc